

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 27/4/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Phúc.

Ông: Thái Khắc Ngọc.

Thư ký phiên tòa: ông Lê Thanh Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 10/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 9 năm 1969; tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu C (Đã chết) và bà Trần Thị C, sinh năm: 1934; vợ: Nguyễn Thị G, sinh năm: 1972; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: - Ngày 29/7/2020 Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 triệu đồng tại bản án số 30/2020/HSST, về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/5/2021. Đến nay đã chưa được xóa án tích.

- Ngày 26/7/2021 Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù tại bản án số 43/2021/HSST, về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong ngày 18/3/2022, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 19/8/2020 Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) tại Quyết định số 85/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc và đã chấp hành xong vào ngày 20/8/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023. Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Thị V**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 9 năm 1950; tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ,

tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn T (Đã chết) và bà Hồ Thị (Đã chết); cH: Hoàng Ngọc V - Sinh năm: 1947; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/6/2022 Công an xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) tại Quyết định số 15/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc và đã chấp hành xong vào ngày 05/6/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Xuân T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 4 năm 1979; tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Xuân T (Đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm: 1947; vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1989; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/6/2022 Công an xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) tại Quyết định số 13/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc và đã chấp hành xong vào ngày 05/6/2022.

Nhân thân: Ngày 19/8/2002 Tòa án nhân dân Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù tại bản án số 350/2002/HSST, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ; có mặt.

4. Họ và tên: **Dương Hồng Tn**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1972; tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Dương Văn M (Đã chết) và bà Nguyễn Thị D (Đã chết); vợ: Cao Thị H, sinh năm: 1976; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/6/2022 Công an xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) tại Quyết định số 12/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc và đã chấp hành xong vào ngày 05/6/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Thị H, sinh năm 1969 trú xóm Đ, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2. Trần Thị N, sinh năm 1960, trú tại xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

3. Phạm Thị H, sinh năm 1973, trú tại xóm 2, xã C, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; có mặt.

4. Dương Văn H, sinh năm 1974, trú tại xóm Đ, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

5. Lê Hải L, sinh năm: 1962, trú tại: xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/12/2022, sau khi ăn tân gia tại nhà chị Phạm Thị H xong thì Dương Hồng Tn, Trần Thị N, Phạm Thị H, Dương Văn H, rủ nhau cùng vào tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm, ù 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*), về nhất theo thứ tự 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*), 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*), 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*), cháy 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*). Khi vào tham gia đánh bạc Dương Văn H có số tiền 1.550.000 đồng (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) để trong túi áo khoác phía trước bên phải và dùng tất cả để đánh bạc. Trước tiên Dương Văn H lấy ra trước số tiền 430.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) ra để tham gia đánh bạc, nếu đánh thua số tiền này thì Dương Văn H sẽ tiếp tục lấy số tiền 1.120.000 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*) còn lại ra tham gia đánh bạc. Trần Thị N có số tiền 890.000 đồng (*Tám trăm chín mươi nghìn đồng*) vào cùng tham gia đánh bạc, lúc này chị N lấy ra trước số tiền 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) để trước vị trí ngồi để tham gia đánh bạc, khi đánh hết chị N sẽ lấy số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) còn lại để trong túi áo khoác phía trước bên phải ra để tiếp tục tham gia đánh bạc. Chị Phạm Thị H có số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền này vào cùng tham gia đánh bạc. Dương H Tn lúc này không mang tiền vẫn vào tham gia đánh và dự định sẽ vay tiền người nào thắng được nhiều. Khi vào ván đầu Dương Hồng Tn thắng được 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*) nên không phải trả tiền thua. Ván thứ hai Dương Hồng Tn thua nợ người về nhất. Ván thứ ba Dương H Tn về nhất và thắng các ván tiếp theo được khoảng 120.000 đồng (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*). Khi Dương Hồng Tn vừa đánh hết số tiền đang có thì chị Phạm Thị H nói hai anh em đánh cùng thì không cho đánh nên chị Lê Hải L, đang ngồi xem vào thay vị trí của Dương Hồng Tn để tiếp tục đánh bạc cùng với H, N và H và Lê Thị L mang theo số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và sử dụng tất cả để đánh bạc. Đánh được khoảng 40 phút thì có Phạm Thị H lấy bài để lên chiếc chiếu đã trải sẵn cạnh bên chiếu bạc trên rồi rủ Nguyễn Hữu T, Trần Thị V, và Nguyễn Xuân T, vào ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm ù 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*), về nhất theo thứ tự 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*), 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*), 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*), cháy 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*) thì Nguyễn Hữu T, Trần Thị V và Nguyễn Xuân T đồng ý. Khi vào tham gia đánh bạc Nguyễn Hữu T mang theo tổng số tiền 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*) để trong ví và lấy ra số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*) để trước vị trí ngồi và tham gia đánh bạc, số tiền 800.000 đồng còn lại để trong người Nguyễn Hữu T

không sử dụng vào việc đánh bạc. Phạm Thị H mang theo 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) và sử dụng tất cả số tiền này cho việc đánh bạc. Nguyễn Xuân T mang theo tổng số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền trên vào tham gia đánh bạc và Trần Thị V mang theo tổng số tiền 340.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền trên vào tham gia đánh bạc. Dương Hồng Tn ngồi sang chiếu bạc của Nguyễn Hữu T để xem. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, khi Nguyễn Hữu T, Trần Thị V, Nguyễn Xuân T, Phạm Thị H, Trần Thị N, Phạm Thị H, Dương Văn H và Lê Hải L đang tham gia đánh bạc ở hai chiếu bạc sát nhau thì bị lực lượng Công an huyện Tân Kỳ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ:

Tại chiếu bạc thứ nhất: Có Trần Thị N, Phạm Thị H, Dương Văn H và Lê Hải L thu giữ 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ đã được sử dụng, thu tổng số tiền 3.240.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Trong đó: thu trước vị trí ngồi số tiền 780.000 đồng (*Bảy trăm tám mươi nghìn đồng*) và trong túi áo khoác phía trước bên phải số tiền 1.120.000 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*) của Dương Văn H; thu giữ số tiền 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) trước vị trí ngồi và số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) ở túi áo khoác phía trước bên phải của Trần Thị N; thu giữ trước vị trí ngồi số tiền 140.000 đồng (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*) của Lê Hải L.

Tại chiếu bạc thứ hai: Có Nguyễn Hữu T, Trần Thị V, Nguyễn Xuân T, Phạm Thị H thu giữ 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ đã được sử dụng, thu tổng số tiền 2.940.000 đồng (*Hai triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng*). Trong đó thu giữ trước vị trí ngồi số tiền 940.000 đồng (*Chín trăm bốn mươi nghìn đồng*), số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) ở túi áo khoác trong trước ngực bên phải và số tiền 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) để trong ví ở túi áo khoác trong trước ngực bên phải của Nguyễn Hữu T; thu số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) ở túi quần phía trước bên phải của Phạm Thị H; thu số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) trong túi áo khoác phía trước bên phải của Trần Thị V; thu số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) trước vị trí ngồi của Nguyễn Xuân T. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật đưa những người trên và Dương Hồng Tn cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu đỏ, vàng, kích thước (1,9 x 1,8) mét; 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh, vàng, trắng, kích thước (2,1 x 1,8) mét; 02 bộ bài tú lơ khơ có mặt sau màu đỏ.

Thu tổng số tiền 3.240.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) tại chiếu bạc thứ nhất. Thu tổng số tiền 2.940.000 đồng (*Hai triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng*) tại chiếu bạc thứ hai. Tổng số tiền thu giữ tại 02 chiếu bạc là 6.180.000 đồng (*Sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số: 21/CT-VKSTK ngày 8 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Xuân T và Dương Hồng Tn, về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng, tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T mức án tù 7 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ ngày bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Xuân T mức án tù 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ nay buộc bị cáo còn phải chấp hành từ 17 tháng 12 ngày đến 20 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Thị V mức án tù 8 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ nay buộc bị cáo còn phải chấp hành từ 7 tháng 12 ngày đến 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 BLHS.

Xử phạt: Đặng Hồng T mức án tù 7 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ nay buộc bị cáo còn phải chấp hành từ 6 tháng 12 ngày đến 9 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao Nguyễn Xuân T, Trần Thị V, Đặng Hồng T, về cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 5.380.000 đồng (*Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho Nguyễn Hữu T 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*), là số tiền bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tiêu hủy: 02 02 bộ bài tú lơ khơ có mặt sau màu đỏ, 02 (Một) chiếu nhựa đã qua sử dụng (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra huyện Tân Kỳ với Chi cục thi hành án huyện Tân Kỳ ngày 17/3/2023).

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội

của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Thị Việt, Nguyễn Xuân T và Dương Hồng Tn đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù H với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù H với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 26/12/2022, sau khi ăn tân gia tại nhà chị Phạm Thị H, trú tại: xóm Đ, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Tân Kỳ bắt quả tang Nguyễn Hữu T là người đang có tiền án về tội Đánh bạc mới chấp hành án phạt tù xong vào tháng 3/2022. Dương Hồng Tn, Trần Thị V và Nguyễn Xuân T là những người đang có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép bị Công an xã A xử phạt hành chính vào ngày 05/6/2022. Cụ thể: Tại chiếu bạc thứ nhất: Dương Hồng Tn đã tham gia đánh bạc cùng với Dương Văn H, Trần Thị N và Phạm Thị H, sau đó chị Lê Hải L vào thay chỗ Dương Hồng Tn để tiếp tục đánh bạc với tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 3.240.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn*). Tại chiếu bạc thứ hai: Nguyễn Hữu T đã tham gia đánh bạc cùng với Trần Thị V và Nguyễn Xuân T và Phạm Thị H với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 2.140.000 đồng (*Hai triệu một trăm bốn mươi nghìn*). Trong đó: Nguyễn Hữu T sử dụng số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*) để đánh bạc; Nguyễn Xuân T sử dụng số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) để đánh bạc và Trần Thị V sử dụng số tiền 340.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi nghìn đồng*) để đánh bạc; Còn Dương Hồng Tn không mang theo tiền nhưng vẫn tham gia đánh bạc bằng hình thức vay mượn.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới

5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.

Như vậy hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Dương Hồng Tn, Nguyễn Xuân T và Trần Thị V đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống chung của nhiều gia đình và các hoạt động bình thường của xã hội, làm cho quần chúng nhân dân bức xúc, lo lắng trước tệ nạn này và là một trong những nguyên nhân gây nên một số loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức đánh bài thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì động cơ, mục đích háms lợi và có thái độ coi thường pháp luật, nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Để đầu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Dương Hồng Tn, Nguyễn Xuân T và Trần Thị V đều là những người thực hành tích cực. Các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Dương Hồng Tn, Nguyễn Xuân T và Trần Thị V không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thị Việt và Dương Hồng Tn đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Dương H Tn và Trần Thị V đều phạm tội lần đầu và thuộc trường H ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thị V trên 70 tuổi vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Hữu T, có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu Cường được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo Nguyễn Xuân T có mẹ đẻ là bà Lê Thị Hạnh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Hữu T là người tham gia tích cực ngay từ đầu, bị cáo sử dụng số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất trong

các bị cáo vì vậy mức án của bị cáo T phải cao hơn các bị cáo còn lại, bị cáo T chưa được xóa tiền án mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết.

Các bị cáo còn lại sử dụng số tiền đánh bạc tương đương nhau vì vậy có mức án tương đương nhau. Xét thấy, các bị cáo Dương Hồng Tn, Trần Thị V được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Xuân T được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tính chất, hành vi phạm tội lần này thuộc trường H ít nghiêm trọng. Các bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là có căn cứ cần được chấp nhận.

Xét thấy các bị cáo có thu nhập thấp nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy qua kết quả xác minh tài sản, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Dương H Tn, Nguyễn Xuân T và Trần Thị V không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội, thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số tiền 5.380.000 đồng (*Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc vì vậy áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Trả lại cho Nguyễn Hữu T 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*), là số tiền bị cáo T không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ có mặt sau màu đỏ; 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu đỏ, vàng, kích thước (1,9 x 1,8) mét; 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh, vàng, trắng, kích thước (2,1 x 1,8) mét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Xuân T, và Dương H Tn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Thị Việt trên 70 tuổi nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí cho bị cáo Nguyễn Thị Việt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thị V và Dương Hồng Tn phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T 7 (*Bảy*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ ngày tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 02/01/2023.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Xuân T 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 6 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, nay buộc bị cáo còn phải chấp hành 17 (*Mười bảy*) tháng 12 (*Mười hai*) ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Thị V 8 (*tám*) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 6 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, nay buộc bị cáo còn phải chấp hành 7 (*Bảy*) tháng 12 (*Mười hai*) ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Dương Hồng Tn 7 (*Bảy*) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 6 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, nay buộc bị cáo còn phải chấp hành 6 (*Sáu*) tháng 12 (*Mười hai*) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T, Trần Thị V, Dương Hồng Tn cho UBND xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, sung ngân sách Nhà nước số tiền: 5.380.000 đồng (*Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*).

Trả lại cho Nguyễn Hữu T 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

Tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ có mặt sau màu đỏ; 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu đỏ, vàng, kích thước (1,9 x 1,8) mét; 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh, vàng, trắng, kích thước (2,1 x 1,8) mét.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2023 giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án huyện Tân Kỳ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Xuân T, và Dương Hồng Tn mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí cho bị cáo Nguyễn Thị V.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- UBND xã A;
- L hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

